

Số: 2027 /QĐ-UBND

An Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách loại IV - Bến xe khách
Tỉnh Biên và bến xe ô tô khách loại V - Bến xe khách Chi Lăng, thị xã
Tỉnh Biên, tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 2 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2014 của liên Bộ Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách loại IV - Bến xe khách Tỉnh Biên và bến xe ô tô khách loại V - Bến xe khách Chi Lăng, thị xã Tỉnh Biên, tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về vận tải; đơn vị kinh doanh khai thác bến xe; các đơn vị kinh doanh vận tải sử dụng dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách

1. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách loại IV - Bến xe khách Tịnh Biên, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang như sau:

Đơn vị tính: Đồng/chuyến-xe

Số TT	Loại xe	Xe ghế ngồi hoạt động tuyến từ 150km trở xuống	Xe ghế ngồi hoạt động tuyến trên 150 km	Xe giường nằm hoạt động tuyến trên 150 km	Xe giường nằm cao cấp hoạt động tuyến trên 150 km
1	Xe từ 10-12 ghế	36.000	44.000	45.000	49.000
2	Xe từ 13-16 ghế	48.000	58.000	59.000	65.000
3	Xe từ 17-25 ghế	69.000	84.000	85.000	94.000
4	Xe từ 26-30 ghế	92.000	113.000	114.000	125.000
5	Xe từ 31-35 ghế	109.000	133.000	134.000	147.000
6	Xe từ 36-40 ghế	125.000	153.000	154.000	170.000
7	Xe từ 41-45 ghế	141.000	173.000	175.000	192.000
8	Xe từ 46 ghế trở lên	151.000	185.000	187.000	205.000

2. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách loại V - Bến xe khách Chi Lăng, thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang như sau:

Đơn vị tính: Đồng/chuyến-xe

Số TT	Loại xe	Xe ghế ngồi hoạt động tuyến từ 150km trở xuống	Xe ghế ngồi hoạt động tuyến trên 150 km	Xe giường nằm hoạt động tuyến trên 150 km	Xe giường nằm cao cấp hoạt động tuyến trên 150 km
1	Xe từ 04 - 07 ghế	17.000	21.000		
2	Xe từ 10 -12 ghế	35.000	42.000	43.000	47.000
3	Xe từ 13 -16 ghế	46.000	56.000	56.000	62.000
4	Xe từ 17-25 ghế	66.000	81.000	82.000	90.000
5	Xe từ 26-30 ghế	88.000	108.000	109.000	120.000
6	Xe từ 31-35 ghế	104.000	127.000	128.000	141.000
7	Xe từ 36-40 ghế	120.000	146.000	148.000	162.000
8	Xe từ 41-45 ghế	135.000	165.000	167.000	184.000
9	Xe từ 46 ghế trở lên	145.000	177.000	179.000	196.000

3. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này đã bao gồm 5% thuế giá trị gia tăng.

4. Số ghế ngồi, giường nằm tính theo số ghế ngồi (chỗ ngồi), số giường nằm (chỗ nằm) ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải

a) Hướng dẫn đơn vị khai thác, kinh doanh bến xe ô tô thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách theo Quyết định này.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm của bến xe ô tô khách, đơn vị vận tải theo quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật.

c) Thực hiện việc điều chỉnh, xếp loại bến xe khi có sự thay đổi về các quy định đối với bến xe, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách.

d) Trên cơ sở giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách quy định tại Quyết định này, rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản định giá mới thay thế theo quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 28 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP trước ngày 31/12/2024.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải có ý kiến đối với phương án giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách theo đề nghị của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác bến xe.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo bến xe, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan thuộc phạm vi quản lý.

4. Các đơn vị kinh doanh vận tải: Việc thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến được thể hiện trong hợp đồng giữa đơn vị kinh doanh vận tải và đơn vị khai thác bến xe.

5. Các đơn vị quản lý, khai thác bến xe

a) Tổ chức ký hợp đồng với đơn vị kinh doanh vận tải theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện niêm yết giá, công khai thông tin về giá và thu theo giá niêm yết theo quy định pháp luật về giá.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; đơn vị quản lý, khai thác Bến xe khách Tịnh Biên, Bến xe khách Chi Lăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh (để b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo An Giang, Đài PTTH An Giang;
- Công thông tin điện tử An Giang;
- Lưu: HCTC, P. KHTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước